

Số: 123 /BNN-LN

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2008

V/v: Hướng dẫn thí điểm thành lập,
quản lý và sử dụng Quỹ Bảo vệ và
Phát triển rừng cộng đồng

Kính gửi: UBND các tỉnh thực hiện Dự án Chương trình thí
điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 1461/QĐ-BNN-HTQT ngày 5/6/2006 của Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án “Chương
trình thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007”;

Để thực hiện các nội dung hoạt động trong văn kiện dự án, trong đó có
việc thí điểm quản lý tài chính (Quỹ phát triển xã) giúp cộng đồng thực hiện
tốt kế hoạch quản lý rừng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng
dẫn một số nội dung về thí điểm thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo vệ
và Phát triển rừng cộng đồng tại cấp xã như sau:

I. THÀNH LẬP QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG CỘNG ĐỒNG

1. Mục đích thành lập Quỹ:

- Huy động các nguồn lực của xã hội để bảo vệ và phát triển rừng cộng
đồng dân cư thôn, góp phần thực hiện chủ trương xã hội hoá nghề rừng.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng dân cư thôn đối với
rừng cộng đồng.
- Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, bảo vệ và sử dụng rừng bền
vững của các cộng đồng.

2. Thẩm quyền quyết định thành lập Quỹ:

Ban quản lý dự án tỉnh trên cơ sở đề nghị của UBND xã, lập tờ trình,
trình UBND tỉnh ra quyết định thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cộng
đồng tại cấp xã cho các xã trong dự án.

Nội dung quyết định thành lập quỹ tham khảo tại phụ lục 1.

3. Phạm vi và đối tượng áp dụng của Quỹ:

Phạm vi: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng tại cấp xã (sau đây
gọi tắt là Quỹ) được thành lập thí điểm trong khuôn khổ dự án “Chương trình
thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” được Bộ trưởng Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 1461/QĐ-BNN-
HTQT ngày 5/6/2006 (sau đây gọi tắt là Dự án).

Đối tượng áp dụng: các xã tham gia dự án Chương trình thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007.

4. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

- Hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng dân cư thôn.

- Không hỗ trợ hoạt động trùng lặp với các chương trình dự án khác.

- Riêng khoản hỗ trợ từ dự án Chương trình thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007: chỉ hỗ trợ cho các hoạt động ưu tiên trong Kế hoạch quản lý rừng cộng đồng thôn tham gia dự án, đã được cộng đồng thôn thông qua và cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Trường hợp Quỹ nhận được các khoản hỗ trợ/viện trợ trực tiếp từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước có kèm theo thỏa thuận riêng thì thực hiện theo thỏa thuận nhưng không được trái với mục đích và nguyên tắc hoạt động của Quỹ.

- Công khai, minh bạch, các khoản thu, chi, kế hoạch tài chính Quỹ và chịu sự kiểm tra giám sát của chính quyền các cấp và cộng đồng dân cư thôn.

5. Nguồn kinh phí hình thành Quỹ:

a) Khoản hỗ trợ ban đầu 4.000 EURO từ Dự án.

b) Các khoản thu khác:

- Các khoản hỗ trợ từ ngân sách địa phương (nếu có).

- Các khoản đóng góp tự nguyện, viện trợ không hoàn lại của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

- Đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp có rừng trên địa bàn xã, của cộng đồng (nếu có).

- Các khoản thu từ chính sách hưởng lợi từ khai thác rừng tự nhiên và từ các dự án trồng rừng.

- Các khoản thu khác.

6. Mức hỗ trợ và nội dung chi hỗ trợ từ Quỹ

6.1. Khoản hỗ trợ ban đầu 4.000 EURO từ Dự án: chỉ hỗ trợ các hoạt động trong Kế hoạch quản lý rừng cộng đồng của các thôn được dự án lựa chọn, đã được uỷ ban nhân dân xã phê duyệt. Năm đầu tiên được hỗ trợ không quá 25 %, các năm sau không quá 15 %.

Các hoạt động quản lý và hành chính: được trích tối đa 8% ngân sách hoạt động hàng năm của Quỹ cho các hoạt động, trong đó 4% cho Ban Phát triển rừng xã và 4% cho Ban quản lý rừng cộng đồng thôn tham gia dự án, gồm: chi phí họp, văn phòng phẩm; mua sổ sách kế toán; chi giám sát đánh giá; sơ kết và tổng kết Quỹ và sơ tổng kết thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng; chi khác. Dự toán chi phí quản lý và hành chính do Trưởng ban Ban Phát triển rừng xã (đối với khoản chi tại xã) và Trưởng Ban quản lý rừng cộng đồng thôn (đối với khoản chi tại thôn) phê duyệt trên cơ

sở thống nhất giữa các thành viên trong ban.

6.2. Khoản thu khác: theo Kế hoạch đã được uỷ ban nhân dân cấp xã (UBND xã) phê duyệt.

7. **Điều kiện để cộng đồng được hỗ trợ:** Ban quản lý rừng cộng đồng thôn được thành lập, có kế hoạch quản lý rừng cộng đồng 5 năm và hàng năm đã được UBND xã phê duyệt.

II. TỔ CHỨC QUẢN LÝ QUỸ

1. **Tổ chức Quỹ:** Quỹ sẽ do Ban phát triển rừng xã quản lý.

Ở mỗi xã tham gia dự án sẽ thành lập Ban phát triển rừng xã do Chủ tịch UBND xã ra quyết định thành lập và trực thuộc UBND xã, chịu sự quản lý trực tiếp của UBND xã.

Ban phát triển rừng xã có con dấu riêng hoặc được sử dụng con dấu của UBND xã để giao dịch, được mở tài khoản tiền gửi Việt Nam đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bộ máy Ban Phát triển rừng xã gồm: Trưởng ban kiêm nhiệm (Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND xã) kế toán trưởng kiêm nhiệm (kế toán của UBND xã), kiểm lâm địa bàn xã, cán bộ nông lâm nghiệp xã hoặc đại diện Hội nông dân và đại diện Hội Phụ nữ xã. Số thành viên không quá 5 người và cộng thêm từ mỗi Ban quản lý rừng cộng đồng 1 thành viên.

Ở những nơi đã thành lập Ban Lâm nghiệp xã, Ban phát triển lâm nghiệp xã hoặc Ban Phát triển xã thì nên giao cho các ban này kiêm nhiệm quản lý Quỹ.

2. Nhiệm vụ chủ yếu của Ban Phát triển rừng xã:

- Huy động, bảo tồn và phát triển Quỹ;
- Xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ (tham khảo phụ lục 2) trình UBND xã phê duyệt sau khi có ý kiến của Ban QLDA tỉnh. Thực hiện các khoản thu và chi theo đúng quy định của Quy chế;
- Phối hợp với các thôn lập kế hoạch thu, chi hàng năm, cân đối thu chi trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt;
- Hỗ trợ các thôn triển khai thực hiện kế hoạch;
- Tạo mối liên kết với các hoạt động tín dụng và dịch vụ: Hỗ trợ nông dân/cộng đồng làm thủ tục vay vốn, thanh toán với Ngân hàng Nông nghiệp huyện, các hoạt động khuyến lâm, giao đất, quản lý rừng cộng đồng thôn bản, mua nguyên liệu vật liệu đầu vào;
- Ký thỏa thuận với Ban quản lý rừng cộng đồng thôn, tổ chức nghiệm thu, thanh toán.
- Hỗ trợ các Ban quản lý rừng cộng đồng thôn quản lý quỹ của thôn và thanh tra giám sát hoạt động của thôn.
- Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo trước Hội đồng nhân dân xã và

phối hợp với Ban quản lý rừng cộng đồng thôn báo cáo trước cộng đồng về tình hình thu chi của Quỹ.

3. Quản lý quỹ tại Ban quản lý rừng cộng đồng thôn:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 106/2006/QĐ-BNN ngày 27/11/2006 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ

1. Lập kế hoạch hàng năm của Quỹ:

- Căn cứ vào Kế hoạch quản lý rừng hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo qui định tại Điều 15 Quyết định số 106/2006/QĐ-BNN và nguồn vốn hiện có hoặc dự kiến sẽ có, Ban quản lý rừng cộng đồng thôn lập kế hoạch sử dụng Quỹ và tổ chức họp thôn để thông qua kế hoạch và trình Ban phát triển rừng xã.

- Ban Phát triển rừng xã tổng hợp, xây dựng kế hoạch hàng năm của Quỹ gửi Ban QLDA tỉnh thông qua, báo cáo trước Hội đồng nhân dân xã, trình UBND xã phê duyệt.

- Kết quả phê duyệt phải được gửi 01 bản về Ban QLDA tỉnh, đồng thời gửi 01 bản về UBND huyện để báo cáo. Ban QLDA tỉnh tổng hợp gửi Ban QLDA trung ương.

- Hệ thống biểu mẫu lập kế hoạch do dự án qui định. Các bước lập kế hoạch theo hướng dẫn tại Phụ lục 3.

- Điều chỉnh kế hoạch: trong trường hợp xã hay cộng đồng căn cứ vào kết quả đánh giá nếu thấy cần phải sửa đổi kế hoạch, lập tờ trình trình UBND xã phê duyệt. Sau khi phê duyệt Ban Phát triển rừng xã gửi 01 bản về Ban QLDA tỉnh để tổng hợp báo cáo lên Ban QLDA trung ương.

2. Phê duyệt thiết kế - dự toán:

Sử dụng hệ thống thiết kế - dự toán mẫu do Dự án ban hành làm cơ sở xác định mức hỗ trợ cũng như nghiệm thu - thanh toán đối với các hoạt động lâm sinh (chăm sóc rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng, nuôi dưỡng rừng, làm giàu rừng, trồng rừng), vườn ươm của cộng đồng (nếu có), các hoạt động bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng (Bảng quy ước, đường ranh cản lửa, chòi canh, biển báo ...).

3. Quản lý các hoạt động thu - chi Quỹ:

Mở tài khoản:

- Ban Phát triển rừng xã được mở 02 tài khoản tiền gửi Việt Nam đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/liên xã hoặc tại xã (nếu có): 01 tài khoản để tiếp nhận khoản hỗ trợ (4.000 Euro) từ dự án Chương trình thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007; và 01 tài khoản để tiếp nhận các khoản hỗ trợ khác, các khoản thu khác. Trường hợp Quỹ nhận được các khoản tài trợ khác có thỏa thuận riêng thì được mở tài khoản theo thỏa thuận.

- Khuyến khích các Ban quản lý rừng cộng đồng tham gia dự án mở tài khoản tiền gửi cá nhân Việt Nam đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/liên xã hoặc tại xã (nếu có).

Giải ngân: tạm ứng và thanh toán khoản hỗ trợ 4.000 Euro

a) Từ dự án tới Quĩ:

- Toàn bộ khoản hỗ trợ từ dự án 4.000 Euro được chuyển một lần từ tài khoản của Ban Quản lý dự án trung ương trực tiếp vào tài khoản của Quĩ Bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng tại cấp xã. Ngay sau khi chuyển tiền, Ban Quản lý dự án trung ương thông báo cho Ban quản lý dự án tỉnh.

- Điều kiện để giải ngân: hồ sơ Ban Phát triển rừng xã gửi Ban Quản lý dự án trung ương gồm:

+ Quyết định thành lập Quĩ của UBND tỉnh (bản gốc);

+ Quyết định thành lập Ban Phát triển rừng xã, Ban quản lý rừng cộng đồng dân cư thôn của UBND xã (bản gốc hoặc bản sao);

+ Quyết định bổ nhiệm Trưởng ban và kế toán Quĩ của UBND xã (bản gốc hoặc bản sao);

+ Giấy mở tài khoản tại Ngân hàng (bản sao);

+ Công văn đề nghị chuyển tiền (tham khảo phụ lục 5).

b) Giải ngân, thanh toán kinh phí từ Quĩ tới cộng đồng thực hiện như sau:

Giải ngân được thực hiện theo hình thức chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt. Khuyến khích thực hiện giải ngân thông qua tài khoản tiền gửi tại ngân hàng.

- Căn cứ kế hoạch được duyệt, Ban quản lý rừng cộng đồng thôn lập giấy xin tạm ứng kinh phí cho các hoạt động cụ thể.

- Ban phát triển rừng xã tạm ứng 70% kinh phí hỗ trợ cho mỗi hoạt động. Số tiền còn lại 30% sẽ được thanh toán nốt khi hoạt động được Ban phát triển rừng xã nghiệm thu chấp nhận thanh toán.

c) Giải ngân, thanh toán kinh phí tại cộng đồng thực hiện như sau:

- Các tổ chức xã hội, hộ gia đình và cá nhân được cộng đồng giao thực hiện các hoạt động phải ký thoả thuận với Trưởng ban quản lý rừng cộng đồng thôn cam kết thực hiện hoạt động có hiệu quả và có giấy xin tạm ứng cho từng hoạt động với nguyên tắc tạm ứng lần 1: 70% và lần 2 thanh toán nốt 30% khi được Ban quản lý rừng cộng đồng thôn và đại diện Ban phát triển xã nghiệm thu chấp nhận thanh toán.

- Riêng đối với các hoạt động bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, Ban quản lý rừng cộng đồng thôn chi trả hàng tháng (vào cuối tháng) cho các thành viên của Tổ bảo vệ rừng thôn và các thành viên khác tham gia theo cam kết bảo vệ rừng của các thành viên theo bảng chấm công và định mức

chi của Quỹ, sau khi xem xét kết quả bảo vệ rừng. Đối với việc mua sắm một số dụng cụ phòng chống cháy rừng, thanh toán một lần theo hoá đơn/chứng từ mua.

d) Trường hợp Quỹ nhận được các khoản hỗ trợ/viện trợ trực tiếp từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước có kèm theo thỏa thuận riêng thì thực hiện theo thỏa thuận.

Kế toán

a) Tại Ban Phát triển rừng xã

- Thực hiện theo qui định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính Về việc ban hành “Chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã”. Trong trường hợp kế toán Ban Phát triển xã còn hạn chế về năng lực thì có thể áp dụng phương pháp ghi sổ đơn.

- Lưu ý một số điểm như sau:

+ Về lập chứng từ kế toán như sau: mọi khoản thu chi từ Quỹ đều phải lập chứng từ kế toán. Chứng từ kế toán được lập phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

+ Hạch toán kế toán: Ngay sau khi tiền được giải ngân đến Quỹ, Ban QLDA trung ương hạch toán vào chi dự án. Ban phát triển rừng xã hạch toán theo thực thu, thực chi.

+ Báo cáo tài chính: lập theo biểu mẫu thống nhất do dự án qui định.

b) Tại Ban quản lý rừng cộng đồng thôn: áp dụng phương pháp ghi sổ đơn.

Định mức chi tiêu

- Ban quản lý dự án “Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” trung ương sau khi thống nhất với Ban quản lý dự án các tỉnh ban hành hệ thống định mức chi tiêu hướng dẫn làm cơ sở cho các Ban phát triển rừng xã qui định cụ thể tại địa phương.

- Mức cụ thể do UBND xã phê duyệt trong Qui chế quản lý và sử dụng quỹ.

Kiểm tra, giám sát, công khai tài chính Quỹ.

- Ban Phát triển rừng xã và Ban quản lý rừng cộng đồng thôn chịu sự kiểm tra, giám sát của tổ thanh tra của cộng đồng, chính quyền, các tổ chức quần chúng và Ban quản lý dự án “Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” các cấp.

- Giám sát được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1793/CV-DALNCD ngày 14/11/2007 của Cục Lâm nghiệp hướng dẫn giám sát và đánh giá việc thực hiện quản lý rừng cộng đồng dân cư thôn cùng các hướng dẫn khác của Dự án.

- Kế hoạch tài chính, báo cáo tài chính Quỹ phải được công khai theo

qui định về Qui chế dân chủ tại xã, phường, thị trấn. Việc công khai được thực hiện theo một trong các hình thức sau:

- + Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn và cộng đồng;
- + Thông báo bằng văn bản;
- + Thông báo trên hệ thống truyền thanh của cấp xã, thôn;
- + Công bố trong hội nghị của xã, thôn.

Chế độ báo cáo:

- Định kỳ 6 tháng Ban Phát triển xã và Ban quản lý rừng cộng đồng thôn báo cáo trước cộng đồng và hàng năm trước Hội đồng nhân dân xã việc thu – chi của Quỹ;

- Báo cáo tài chính Quỹ trong giai đoạn triển khai Dự án được gửi cho Ban quản lý dự án tỉnh. Ban quản lý dự án tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo về Ban quản lý dự án “Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” làm cơ sở cho việc giám sát, đánh giá.

- Khi Dự án kết thúc, báo cáo tài chính được gửi cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sở tổng hợp các báo cáo gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để triển khai thực hiện việc thí điểm thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng xã, đề nghị các đơn vị có liên quan thực hiện một số điểm sau:

1. Ban quản lý dự án “Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” TW:

a) Chỉ đạo các Ban quản lý dự án tỉnh phối hợp các đơn vị có liên quan tuyên truyền phổ biến mục đích của Quỹ, xúc tiến việc thành lập Quỹ.

b) Xây dựng và hướng dẫn hệ thống biểu mẫu lập kế hoạch, giám sát đánh giá và báo cáo tài chính.

c) Ban hành một số mẫu thiết kế - dự toán cho các hoạt động lâm sinh.

2. Ban QLDA tỉnh:

a) Lập tờ trình UBND tỉnh ra quyết định thành lập Quỹ đối với các xã thuộc dự án.

b) Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND các xã tuyên truyền phổ biến mục đích của Quỹ, xúc tiến việc thành lập Quỹ. Giám sát, đánh giá việc quản lý, sử dụng Quỹ tại địa phương.

c) Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo cho Ban phát triển rừng xã, Ban quản lý rừng cộng đồng dân cư thôn trước khi sử dụng Quỹ.

d) Ban hành thiết kế mẫu cho: đường ranh cản lửa, chòi canh, hệ thống biển báo, vườn ươm.

đ) Ban hành các mẫu thoả thuận giữa Ban quản lý rừng thôn và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện hoạt động bảo vệ phát triển rừng.

3. Đề nghị UBND các tỉnh vùng dự án:

a) Chỉ đạo các sở ngành, đơn vị có liên quan, UBND huyện, xã, hỗ trợ việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ.

b) Ra Quyết định thành lập Quỹ.

4. UBND các xã tham gia dự án: phê duyệt qui chế quản lý và sử dụng Quỹ cùng các nội dung có liên quan trong quá trình quản lý vận hành quỹ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc, đề nghị Ban quản lý dự án báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cùng phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục LN, Vụ TC;
- Sở NN và PTNT các tỉnh thực hiện DA
Chương trình thí điểm LNCĐ 2006 – 2007;
- BQLDA LNCĐ TW
- Lưu VT .

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Hứa Đức Nhị

Phụ lục 1: Nội dung Quyết định thành lập Quỹ

(Kèm theo công văn số 123 /BNN – LN ngày 15 tháng 01 năm 2008)

UBND TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng

Xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ

-

Xét đề nghị của Giám đốc Ban quản lý dự án Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng; Chủ tịch UBND xã

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng xã

Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng xã có tư cách pháp nhân, có con dấu/hoặc sử dụng con dấu của UBND xã, được mở tài khoản riêng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trụ sở của Quỹ đặt tại UBND xã

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ.

1. Huy động các nguồn lực của xã hội để bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng, góp phần thực hiện chủ trương xã hội hoá nghề rừng.

2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng, năng lực và hiệu quả quản lý, bảo vệ và sử dụng rừng bền vững của các cộng đồng.

3. Hỗ trợ việc thực hiện Chiến lược lâm nghiệp quốc gia trên địa bàn

.....

Điều 3. Bộ máy quản lý và điều hành Quỹ.

1. Ban phát triển rừng xã trực tiếp quản lý Quỹ, do Chủ tịch UBND xã quyết định thành lập.

2. Cơ cấu Ban Phát triển rừng xã gồm: Trưởng ban kiêm nhiệm (Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND xã) kế toán trưởng kiêm nhiệm (kế toán của UBND xã), kiểm lâm địa bàn xã, cán bộ nông lâm nghiệp xã hoặc đại diện Hội nông dân và đại diện Hội Phụ nữ xã. Số thành viên không quá 5 người và cộng thêm từ mỗi Ban quản lý rừng cộng đồng 1 thành viên.

Ở những nơi đã thành lập Ban Lâm nghiệp xã, Ban phát triển lâm nghiệp xã hoặc Ban Phát triển xã giao cho các ban này kiêm nhiệm quản lý Quỹ.

3. Ban Phát triển rừng xã thực hiện việc tiếp nhận, quản lý và vận hành Quỹ theo kế hoạch được phê duyệt.

Điều 4. Nguồn kinh phí hoạt động của Quỹ.

1. Khoản hỗ trợ ban đầu từ Dự án Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 - 2007.

2. Các khoản thu khác.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 6. Trưởng ban Ban Phát triển rừng xã có trách nhiệm xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

Điều 7. Chánh văn phòng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Ban quản lý dự án Chương trình thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007 tỉnh, Chủ tịch UBND huyện..... *(nơi có xã)*..., Chủ tịch UBND xã ... và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Sở Tài chính;
- Cục Lâm nghiệp;
- ...
- Lưu VT.

Phụ lục 2: Các nội dung chủ yếu của Quy chế quản lý Quỹ
(Kèm theo công văn số 123 /BNN – LN ngày 15 tháng 01 năm 2008)

QUI CHẾ

Quản lý và sử dụng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng xã
(Ban hành kèm theo Quyết định số ngày / /200 ... của Chủ tịch UBND xã ...)

CHƯƠNG I. CÁC QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cộng đồng xã (sau đây gọi tắt là Quỹ) được thành lập thí điểm trong khuôn khổ dự án “Chương trình thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” (sau đây gọi tắt là Dự án).

2. Đối tượng áp dụng: là xã và cộng đồng dân cư thôn trong xã.

Điều 2. Mục đích thành lập Quỹ.

1. Huy động các nguồn lực của xã hội để bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng dân cư thôn, góp phần thực hiện chủ trương xã hội hoá nghề rừng.

2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng dân cư thôn đối với rừng cộng đồng.

3. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, bảo vệ và sử dụng rừng bền vững của các cộng đồng.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng dân cư thôn.

2. Không hỗ trợ trùng lặp với các chương trình dự án khác.

3. Riêng khoản hỗ trợ từ Chương trình thí điểm Lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007: chỉ hỗ trợ cho các hoạt động ưu tiên trong Kế hoạch quản lý rừng cộng đồng của thôn đã được lựa chọn tham gia dự án và kế hoạch đó đã được cộng đồng thôn thông qua và Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

4. Trường hợp Quỹ nhận được các khoản hỗ trợ/viện trợ trực tiếp từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước có kèm theo thỏa thuận riêng thì thực hiện theo thỏa thuận nhưng không được trái với mục đích và nguyên tắc hoạt động của quỹ.

5. Công khai, minh bạch, các khoản thu - chi, kế hoạch tài chính Quỹ và chịu sự kiểm tra giám sát của chính quyền các cấp và cộng đồng dân cư thôn.

CHƯƠNG II. TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 4. Tổ chức Quỹ.

1. Thành lập Ban phát triển rừng xã ... do Chủ tịch UBND xã ra quyết định thành lập và trực thuộc UBND xã, chịu sự quản lý trực tiếp của UBND xã.

2. Ban phát triển rừng xã có con dấu riêng (hoặc được sử dụng con dấu của UBND xã để giao dịch), được mở tài khoản tiền gửi Việt Nam đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Bộ máy Ban Phát triển rừng xã gồm: Trưởng ban kiêm nhiệm (Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND xã) kế toán quỹ kiêm nhiệm (kế toán của UBND xã), kiểm lâm địa bàn xã, cán bộ nông lâm nghiệp xã hoặc đại diện Hội nông dân và đại diện Hội Phụ nữ xã. Số thành viên không quá 5 người và cộng thêm từ mỗi Ban quản lý rừng cộng

đồng thôn 1 thành viên.

Ở những nơi đã thành lập Ban Lâm nghiệp xã, Ban phát triển lâm nghiệp xã hoặc Ban Phát triển xã thì nên giao cho các ban này kiêm nhiệm quản lý Quỹ.

Điều 5. Nhiệm vụ chủ yếu của Ban Phát triển rừng xã

1. Huy động, bảo tồn và phát triển Quỹ;
2. Thực hiện các khoản thu và chi theo đúng quy định của Quy chế này;
3. Phối hợp với các thôn lập kế hoạch thu, chi hàng năm, cân đối thu chi trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt;
4. Hỗ trợ các thôn triển khai thực hiện kế hoạch;
5. Tạo mối liên kết với các hoạt động tín dụng và dịch vụ: Hỗ trợ nông dân/cộng đồng làm thủ tục vay vốn, thanh toán với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, các hoạt động khuyến lâm, giao đất, quản lý rừng cộng đồng thôn bản, mua nguyên liệu vật liệu đầu vào;
6. Ký thỏa thuận với Ban quản lý rừng cộng đồng thôn, tổ chức nghiệm thu, thanh toán.
7. Hỗ trợ các Ban quản lý rừng cộng đồng thôn quản lý quỹ của thôn và thanh tra giám sát hoạt động của thôn.
8. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo trước Hội đồng nhân dân xã, UBND xã và phối hợp với Ban quản lý rừng cộng đồng thôn báo cáo trước cộng đồng về tình hình thu chi của Quỹ.

.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của các Ban quản lý rừng cộng đồng thôn trong việc đóng góp xây dựng và sử dụng Quỹ

(Nội dung này do Ban Phát triển rừng xã thỏa thuận thống nhất với Ban quản lý rừng cộng đồng thôn và cộng đồng)

CHƯƠNG III. NGUỒN TÀI CHÍNH HÌNH THÀNH QUỸ VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ

Điều 7. Nguồn tài chính hình thành Quỹ

1. Khoản hỗ trợ ban đầu 4.000 EURO từ Dự án.
2. Các khoản thu khác:
 - Các khoản hỗ trợ từ ngân sách địa phương (nếu có).
 - Các khoản đóng góp tự nguyện, viện trợ không hoàn lại của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).
 - Đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp có rừng trên địa bàn xã, của cộng đồng (nếu có).
 - Các khoản thu từ chính sách hưởng lợi từ khai thác rừng tự nhiên và từ các dự án trồng rừng.
 - Các khoản thu khác.

Điều 8. Đối tượng và điều kiện được hỗ trợ

Ban quản lý rừng cộng đồng thôn tham gia Dự án được thành lập, có kế hoạch quản lý rừng cộng đồng 5 năm và hàng năm đã được phê duyệt, theo hướng dẫn tại

Quyết định số 106/2006/QĐ-BNN ngày 27/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 9. Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ và hình thức hỗ trợ

1. Khoản hỗ trợ ban đầu 4.000 EURO từ Dự án (Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006-2007): chi hỗ trợ cho các hoạt động trong Kế hoạch quản lý rừng cộng đồng của các thôn được dự án lựa chọn tham gia dự án và kế hoạch đó do đã được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt, gồm: *(tham khảo các nội dung sau)*

- Hỗ trợ cây giống, phân bón cho các hoạt động lâm sinh gồm chăm sóc rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng, nuôi dưỡng rừng, làm giàu rừng, trồng rừng (trồng dặm, băng xanh cản lửa, cây phân tán, nông lâm kết hợp). Mức hỗ trợ theo thiết kế - dự toán mẫu của Dự án ban hành.

- Hỗ trợ xây dựng vườn ươm của cộng đồng (nếu có): hỗ trợ thiết kế, hạt giống, đào tạo.

- Về khai thác lâm sản (khai thác gỗ, tre nứa): hỗ trợ cho chi phí đào tạo tập huấn kỹ thuật thiết kế, khai thác tác động thấp. Trong trường hợp cộng đồng cần khoản kinh phí ban đầu cho việc khai thác lâm sản thì được tạm ứng kinh phí nhưng phải hoàn trả lại Quỹ ngay sau khi thu hồi được kinh phí bán lâm sản.

- Hỗ trợ cho các hoạt động bảo tồn, dịch vụ du lịch: hỗ trợ cho chi phí đào tạo tập huấn.

- Các hoạt động quản lý bảo vệ rừng cộng đồng: hỗ trợ tiền ăn trưa, nước uống cho các thành viên tham gia chữa cháy rừng; tham gia tuần tra bảo vệ rừng, ngăn chặn các hoạt động khai thác lâm sản trái phép; phòng chống cháy rừng gồm: làm đường băng cản lửa, băng hiệu phòng chống cháy và băng thông báo ước bảo vệ và phát triển rừng; phòng trừ sâu bệnh hại rừng; mua sắm một số công cụ phòng chống cháy rừng (dao, cuốc, bàn đập lửa ...).

- Đào tạo tập huấn khác theo đề nghị của cộng đồng nhằm nâng cao năng lực quản lý rừng của cộng đồng.

- Các hoạt động quản lý và hành chính: được trích tối đa 8% ngân sách hoạt động hàng năm của Quỹ cho các hoạt động, trong đó 4% cho Ban Phát triển rừng xã và 4% cho Ban quản lý rừng cộng đồng thôn, gồm: chi phí họp, văn phòng phẩm; mua sổ sách kế toán; chi giám sát đánh giá; sơ kết và tổng kết Quỹ và sơ tổng kết thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng; chi khác. Dự toán chi phí quản lý và hành chính do Trưởng ban Ban Phát triển rừng xã (đối với khoản chi tại xã) và Trưởng Ban quản lý rừng cộng đồng thôn (đối với khoản chi tại thôn) phê duyệt trên cơ sở thống nhất giữa các thành viên trong ban.

- Chi khác: các hoạt động khác trong kế hoạch quản lý rừng cộng đồng.

2. Khoản thu khác: theo kế hoạch đã được phê duyệt hoặc theo các nội dung hướng dẫn tại khoản 1 điều này hay các thoả thuận đã ký với các nhà tài trợ khác... Có thể sử dụng cho mục đích cải thiện sinh kế, lập quỹ tín dụng quay vòng

3. Hình thức hỗ trợ: bằng tiền mặt, tài sản, vật tư, hoặc các lớp đào tạo tập huấn.

Ban Phát triển rừng xã thống nhất với cộng đồng qui định cụ thể hơn mức hỗ trợ và hình thức hỗ trợ

Điều 10. Quy trình lập kế hoạch có sự tham gia của các cộng đồng.

Như phụ lục.

Điều 11. Định mức chi.

Thực hiện theo hướng dẫn của Dự án.

Điều 12. Quy định về tạm ứng, thanh toán.

1. Giải ngân, thanh toán kinh phí từ Quỹ tới cộng đồng thực hiện như sau:

- Giải ngân được thực hiện theo hình thức chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt. Khuyến khích thực hiện giải ngân thông qua tài khoản tiền gửi tại ngân hàng.

- Căn cứ kế hoạch được duyệt, Ban quản lý rừng cộng đồng thôn lập giấy xin tạm ứng kinh phí cho các hoạt động cụ thể.

- Ban phát triển rừng xã tạm ứng 70% kinh phí hỗ trợ cho mỗi hoạt động. Số tiền còn lại 30% sẽ được thanh toán nốt khi hoạt động được Ban phát triển rừng xã nghiệm thu chấp nhận thanh toán.

2. Giải ngân, thanh toán kinh phí tại cộng đồng thực hiện như sau:

- Các tổ chức xã hội, hộ gia đình và cá nhân được cộng đồng giao thực hiện các hoạt động phải ký thoả thuận với Trưởng ban quản lý rừng cộng đồng thôn cam kết thực hiện hoạt động có hiệu quả và có giấy xin tạm ứng cho từng hoạt động với nguyên tắc tạm ứng lần 1: 70% và lần 2 thanh toán nốt 30% khi được Ban quản lý rừng cộng đồng thôn và đại diện Ban phát triển xã nghiệm thu chấp nhận thanh toán.

- Riêng đối với các hoạt động bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, Ban quản lý rừng cộng đồng thôn chi trả hàng tháng (vào cuối tháng) cho các thành viên của Tổ bảo vệ rừng thôn và các thành viên khác tham gia theo cam kết bảo vệ rừng của các thành viên, bảng chấm công và định mức chi của Quỹ, sau khi xem xét kết quả bảo vệ rừng. Đối với việc mua sắm một số dụng cụ phòng chống cháy rừng, thanh toán một lần theo hoá đơn/chứng từ mua.

- Các hoạt động quản lý và hành chính: chi hàng tháng theo dự toán đã được thống nhất.

3. Trường hợp Quỹ nhận được các khoản hỗ trợ/viện trợ trực tiếp từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước có kèm theo thoả thuận riêng thì thực hiện theo thoả thuận.

Điều 13. Kế toán

1. Tại Ban Phát triển rừng xã

Thực hiện theo qui định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính Về việc ban hành “Chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã”.

2. Tại Ban quản lý rừng cộng đồng thôn: áp dụng phương pháp ghi sổ đơn.

Điều 14. Công khai tài chính

Kế hoạch tài chính, báo cáo tài chính Quỹ phải được công khai theo qui định về Qui chế dân chủ tại xã, phường, thị trấn. Việc công khai được thực hiện theo một trong các hình thức sau:

1. Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn và cộng đồng;

2. Thông báo bằng văn bản;

3. Thông báo trên hệ thống truyền thanh của cấp xã, thôn;
4. Công bố trong hội nghị của xã, thôn.

Điều 15. Kiểm tra, giám sát và đánh giá.

1. Ban Phát triển rừng xã và Ban quản lý rừng cộng đồng thôn chịu sự kiểm tra, giám sát của tổ thanh tra của cộng đồng, chính quyền, các tổ chức quần chúng và Ban quản lý dự án “Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” các cấp.

2. Giám sát được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1793/CV-DALNCD ngày 14/11/2007 của Cục Lâm nghiệp hướng dẫn giám sát và đánh giá việc thực hiện quản lý rừng cộng đồng dân cư thôn cùng các hướng dẫn khác của Dự án.

Điều 16. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ 6 tháng Ban Phát triển xã và Ban quản lý rừng cộng đồng thôn báo cáo trước cộng đồng và hàng năm trước Hội đồng nhân dân xã việc thu – chi của Quỹ;

2. Báo cáo tài chính Quỹ được gửi cho Ban quản lý dự án tỉnh. Ban quản lý dự án tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo về Ban quản lý dự án “Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007” làm cơ sở cho việc giám sát, đánh giá.

3. Khi Dự án kết thúc, báo cáo tài chính được gửi cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sở tổng hợp các báo cáo gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phụ lục 3: Nguyên tắc lập và các bước lập kế hoạch

(Kèm theo công văn số 123 /BNN – LN ngày 15 tháng 01 năm 2008)

1. Nguyên tắc lập kế hoạch:

- Nguyên tắc lập kế hoạch: (i) căn cứ vào kế hoạch quản lý rừng cộng đồng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; (ii) xây dựng kế hoạch phải có sự tham gia của các cộng đồng, xuất phát từ nhu cầu của cộng đồng và không trái với mục đích của Quỹ.

- Căn cứ vào tiến độ thực hiện và kết quả đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động của năm trước, khả năng thực hiện của các Ban quản lý rừng cộng đồng trong năm.

- Thời gian lập kế hoạch: Việc lập kế hoạch của Quỹ phải tiến hành đồng thời với lập kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, kế hoạch về kinh tế - xã hội chung của xã.

2. Các bước lập kế hoạch

Bước 1: Họp chuẩn bị tại Ban Phát triển rừng xã

Mục đích:

- Ban Phát triển rừng xã giới thiệu mục đích, các hoạt động và điều kiện được hỗ trợ ngân sách, khả năng hỗ trợ ngân sách trong năm từ Quỹ cho từng cộng đồng và cho hoạt động chung của Ban PTR xã.

- Giới thiệu trình tự các bước lập kế hoạch và các cuộc họp cộng đồng cần phải có để lập kế hoạch của cộng đồng và kế hoạch của Quỹ.

- Thống nhất về trách nhiệm, thời gian lập và biểu mẫu lập.

Thành viên tham dự:

- Đại diện Hội đồng nhân dân, UBND xã;

- Cán bộ lâm nghiệp xã;

- Các thành viên Ban phát triển rừng trong đó có đại diện của các Ban quản lý rừng cộng đồng.

Bước 2: Các cuộc họp lấy ý kiến cộng đồng.

Mục đích: Ban quản lý rừng cộng đồng

- Giới thiệu mục đích, các hoạt động và điều kiện được hỗ trợ ngân sách, khả năng hỗ trợ ngân sách trong năm từ Quỹ cho cộng đồng.

- Thảo luận với người dân trong cộng đồng nhằm xác định cộng đồng muốn sử dụng ngân sách vào những hoạt động nào theo thứ tự ưu tiên.

- Thảo luận các yêu cầu đào tạo của cộng đồng nhằm hỗ trợ việc thực hiện các hoạt động đã được xác định.

Thành viên tham dự: tất cả các hộ trong cộng đồng; đại diện Ban phát triển rừng xã. Cần tổ chức nhiều cuộc họp lấy ý kiến để tất cả mọi người được tham gia vào quá trình lập kế hoạch. Đặc biệt nếu có thể nên có cuộc họp riêng với phụ nữ trong cộng đồng.

Bước 3: Lập kế hoạch dự thảo

Sau khi đã thực hiện xong bước 2, Ban quản lý rừng cộng đồng lập kế hoạch dự thảo theo biểu mẫu qui định gửi về Ban Phát triển rừng xã.

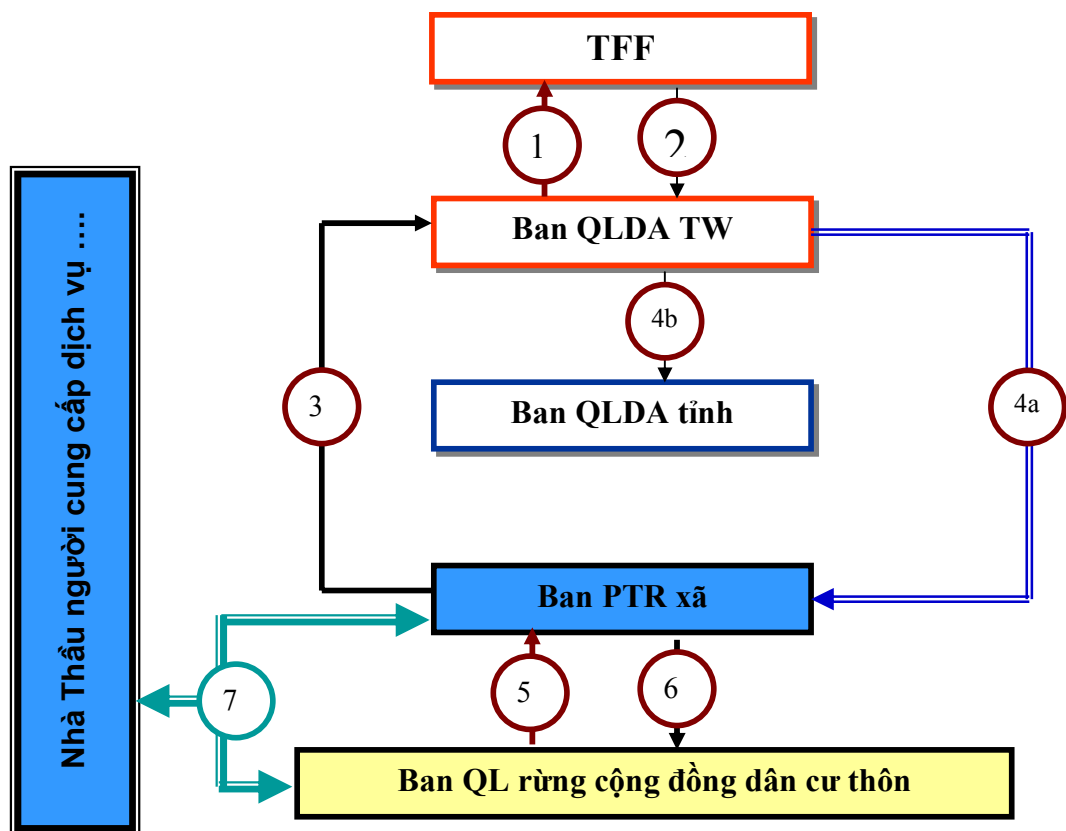
Ban PTR xã tổng hợp, tổ chức cuộc họp Ban, thống nhất dự thảo kế hoạch gửi Ban QLDA tỉnh tham gia ý kiến.

Bước 4: Phê duyệt kế hoạch

Sau khi được có ý kiến của Ban QLDA tỉnh, Ban PTR xã hoàn chỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân xã, trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

Phụ lục 4: Sơ đồ giải ngân

(Kèm theo công văn số 123 /BNN – LN ngày 15 tháng 01 năm 2008)



1. Ban QLDA TW đề nghị Quỹ ủy thác ngành LN (TFF) chuyển tiền
2. TFF chuyển tiền cho Ban QLDA TW
3. Ban PTR xã nộp hồ sơ xin cấp kinh phí lần đầu cho Quỹ.
4. Ban QLDA TW chuyển tiền vào tài khoản của Quỹ (4a) đồng thời thông báo cho Ban QLDA tỉnh biết (4b).
5. Ban QLR cộng đồng theo kế hoạch đã được duyệt yên cầu Ban PTR xã giải ngân/cấp tạm ứng.
6. Ban PTR xã thực hiện giải ngân/cấp tạm ứng.
7. Tạm ứng và thanh toán với nhà thầu, người cung cấp dịch vụ.

Phụ lục 5: Mẫu công văn đề nghị chuyển tiền

(Kèm theo công văn số 123 /BNN – LN ngày 15 tháng 01 năm 2008)

**QUỸ BẢO VỆ VÀ PTR CỘNG
ĐỒNG XÃ**

Ban Phát triển rừng xã

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN TIỀN

Kính gửi: Ban quản lý dự án Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007 trung ương

Ban Phát triển rừng xã

Đề nghị Ban quản lý dự án Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007 trung ương chuyển số tiền tương đương với 4.000 Euro (Bốn nghìn Euro),

Về tài khoản số :

Tại :

Tên tài khoản:

Hồ sơ kèm theo gồm:

1. Quyết định thành lập Quỹ của UBND tỉnh;
2. Quyết định thành lập Ban Phát triển rừng xã, Ban quản lý rừng cộng đồng dân cư thôn của UBND xã;
3. Quyết định bổ nhiệm Trưởng ban và kế toán Quỹ của UBND xã;
4. Giấy mở tài khoản tại Ngân hàng.

....., ngày tháng ... năm 200.....

Kế toán Quỹ

(Ký, họ tên)

TRƯỞNG BAN

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Địa chỉ gửi công văn:

Ban quản lý dự án Chương trình thí điểm lâm nghiệp cộng đồng 2006 – 2007, Cục Lâm nghiệp – Nhà B9 - Số 2 Ngọc Hà – Ba Đình - Hà Nội.